

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 487/2025/HS-ST
Ngày: 10/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Bá Chương

2. Bà Trịnh Thị Mỹ Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 456/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 529/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Phan Văn K, sinh năm 1987; Giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh Vĩnh Long; Nơi thường trú: Tổ D, ấp N, xã T, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở hiện tại: Không có nơi ở nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị D (chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 01/11/2023, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 24/02/2025;

Nhân thân:

- Ngày 24/6/2005. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 939/2005/HSST; bị cáo đã chấp

hành xong hình phạt tù; Thi hành án dân sự Thành phố H không có thông tin về xác định thi hành án dân sự của Phan Văn K đối với bản án trên;

- Ngày 02/6/2011, Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án số 81/2011/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2013; nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 26/10/2011;

- Ngày 01/8/2017, Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 45/2017/HS-ST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2018; nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 15/12/2017;

- Ngày 25/11/2019, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 21/7/2025 (có mặt).

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Lai Ngọc D1, sinh năm 1970

Địa chỉ: Căn hộ C Chung cư B, số H, Đường số C, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/7/2025, sau khi nhận xong Phan Văn K nghe người trong khu chợ T2 (địa chỉ: đường X, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) kể về việc bố ruột của K trả nhầm số tiền 180.000 đồng cho bà Lai Ngọc D1 (chủ cửa hàng Kiot 18-19-20, chợ T2) mặc dù bà D1 không bán hàng cho cha của K nhưng vẫn lấy tiền. Nghe vậy, K bức tức nên đi bộ đến trước Kiot 18-19-20 vừa chửi bới, vừa dùng chân đá hàng hóa, tài sản của bà D1 đang để trên vỉa hè văng ra đường, rồi cầm chìa khóa nhà kê vào cổ con gái bà D1 là cháu Trần Nguyễn Ngọc Như T1 (sinh năm 2008) đe dọa không cho bán hàng nữa, sau đó có một người phụ nữ (không rõ lai lịch) can ngăn nên K bỏ đi về.

Khoảng 05 phút sau, K tiếp tục quay lại Kiot 18-19-20, chợ T2 để chửi bới, dùng chân đá hàng hóa, tài sản tại cửa hàng của bà D1 văng ra đường và dùng tay phải đẩy một cái vào vùng cổ cháu T1 làm cháu T1 ngã về phía sau, rồi K bỏ đi về. Sau đó, do vẫn còn bức tức nên K cầm trên tay phải một con dao (dài khoảng 20cm, có cán bằng kim loại gắn liền với lưỡi dao) giấu phía sau cánh tay phải, quay lại Kiot 18-19-20 để tiếp tục chửi bới, thách thức đánh nhau với gia đình bà D1 thì được một người đàn ông (không rõ lai lịch) đến can ngăn nên K bỏ về nhà tại tỉnh Đồng Nai.

Sau đó, cháu T1 gọi điện cho mẹ là bà Lai Ngọc D1 biết và đến Công an phường A trình báo sự việc.

Đến 14 giờ 00 phút ngày 21/7/2025, Phan Văn K ra Công an phường A đầu thú về việc đập phá tại cửa hàng T2, đường X, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh vào khoảng 14 giờ ngày 16/7/2025.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Phan Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Ngày 30/7/2025, Ủy ban nhân dân phường A có công văn số 154/UBND-CA phúc đáp Công văn của Cơ quan điều tra Thành phố Hồ Chí Minh đối với việc có dấu hiệu “Gây rối trật tự công cộng” là hành vi trên gây mất an ninh trật tự.

Kết luận định giá tài sản số 11788/KL-HĐĐGTS ngày 05/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân phường A, kết luận: Tổng giá trị các tài sản bị hủy hoại là 703.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) USB có chứa video ghi nhận hình ảnh xảy ra vào ngày 16/7/2025;

- 01 (một) cây quạt máy đứng lớn màu đen cam hiệu Senko bị bể chân đế, cánh quạt 05 cánh bằng nhựa bị gãy, quạt cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) ky rác bằng nhựa màu đỏ, tay cầm màu trắng dài khoảng 40 cm, phần ky rác bị bể;

- 01 (một) ky rác bằng nhựa màu xanh, tay cầm màu trắng dài khoảng 40 cm, bị bể;

- 01 (một) cái ghế bằng nhựa màu đỏ cao khoảng 50cm, đường kính khoảng 25cm, bị gãy 04 chân;

- 01 (một) cái ghế bằng nhựa màu đỏ cao khoảng 30cm, đường kính khoảng 20cm, bị gãy 04 chân (đã qua sử dụng);

- 01 (một) cái áo thun màu trắng ngắn tay màu tím có nhiều hình các con vật màu xám, cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) cái quần sọc caro ngắn đến đầu gối, cũ đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lai Ngọc D1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.175.000 đồng bao gồm tiền tài sản bị đập phá hư hỏng và tiền khám bệnh, nằm điều trị bệnh viện của cháu Trần Nguyễn Ngọc Như T1.

[2] Bản cáo trạng số 77/CT-VKSKV2 ngày 11/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Văn K về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[3] Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Phan Văn K phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn K với mức án tù từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự, nghị Hội đồng xét xử xử lý đúng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Phan Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định.

Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 16/7/2025, tại khu vực vỉa hè trước cửa hàng K2 - 19-20, chợ T2, đường X, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh. Phan Văn K đã có hành vi gây rối trật tự công cộng, liên tục lớn tiếng chửi bới thô tục và đập phá tài sản của bà Lai Ngọc D1 bày bán trước Kiot, làm nhiều vật dụng văng ra đường gây thiệt hại 703.000 (bảy trăm lẻ ba ngàn) đồng, ngoài ra còn gây thương tích nhẹ cho cháu Trần Nguyễn Ngọc Như T1 (con bà Lai Ngọc D1). Vụ việc đã được Ủy ban nhân dân phường A, Thành phố Hồ Chí Minh có công văn đề nghị xử lý Phan Văn K theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi bị cáo Phan Văn K là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, gây ảnh hưởng lớn đến hoạt

động bình thường của mọi người ở nơi công cộng, gây náo loạn và bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương. Bản thân bị cáo Phan Văn K có nhân thân xấu, đã bị 03 lần xử phạt hình phạt tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, “Cướp tài sản” ,“ Cố ý gây thương tích” và 02 lần đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên, trong quá trình chấp hành án và cai nghiện không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân để chấp hành đúng pháp luật Nhà nước mà tiếp tục phạm tội đã thể hiện ý thức xem thường kỷ cương Nhà nước. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn Khánh thành K1 khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến Công an đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà Lai Ngọc D1 yêu cầu bồi thường số tiền 8.175.000 đồng bao gồm tiền tài sản bị đập phá hư hỏng và tiền khám bệnh, nằm điều trị bệnh viện của cháu Trần Nguyễn Ngọc Như T1. Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn K đồng ý bồi thường số tiền trên cho bà Lai Ngọc D1 nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) USB có chứa video ghi nhận hình ảnh Phan Văn K thực hiện hành vi đập phá tài sản, là chứng cứ trực tiếp nên cần được lưu vào trong hồ sơ vụ án;

- 01 (một) cây quạt máy đứng lớn màu đen cam hiệu Senko bị bể chân đế, cánh quạt 05 cánh bằng nhựa bị gãy, quạt cũ đã qua sử dụng; 01 (một) ky rác bằng nhựa màu đỏ, tay cầm màu trắng dài khoảng 40 cm, phần ky rác bị bể; 01 (một) ky rác bằng nhựa màu xanh, tay cầm màu trắng dài khoảng 40 cm, bị bể; 01 (một) cái ghế bằng nhựa màu đỏ cao khoảng 50cm, đường kính khoảng 25cm, bị gãy 04 chân; 01 (một) cái ghế bằng nhựa màu đỏ cao khoảng 30cm, đường kính khoảng 20;cm, bị gãy 04 chân (đã qua sử dụng); 01 (một) cái áo thun màu trắng ngắn tay màu tím có nhiều hình các con vật màu xám, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) cái quần sọc caro ngắn đến đầu gối, cũ đã qua sử dụng, Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn K phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 318; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt bị cáo Phan Văn K 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2025.

3. Áp dụng Đ b Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Các Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Phan Văn K có nghĩa vụ bồi thường cho bà Lai Ngọc D1 số tiền 8.175.000 (Tám triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây quạt máy đứng lớn màu đen cam hiệu Senko bị bể chân đế, cánh quạt 05 cánh bằng nhựa bị gãy, quạt cũ đã qua sử dụng; 01 (một) ky rác bằng nhựa màu đỏ, tay cầm màu trắng dài khoảng 40 cm, phần ky rác bị bể; 01 (một) ky rác bằng nhựa màu xanh, tay cầm màu trắng dài khoảng 40 cm, bị bể; 01 (một) cái ghế bằng nhựa màu đỏ cao khoảng 50cm, đường kính khoảng 25cm, bị gãy 04 chân; 01 (một) cái ghế bằng nhựa màu đỏ cao khoảng 30cm, đường kính khoảng 20;cm, bị gãy 04 chân (đã qua sử dụng); 01 (một) cái áo thun màu trắng ngắn tay màu tím có nhiều hình các con vật màu xám, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) cái quần sọc caro ngắn đến đầu gối, cũ đã qua sử dụng.

(Theo Phiếu nhập kho số PNK26/2-079 ngày 12/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phan Văn K phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 408.750 (bốn trăm lẻ tám ngàn bảy trăm năm mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015; Bị cáo Phan Văn K có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền

kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV2 - TP . HCM;
- Cơ quan CSĐT Công an TP . HCM;
- Phân trại tạm giam Cát Lái - Trại tạm giam Bồ Lá - Công an TP . HCM;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. HCM;
- THADS TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Lưu